

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 44/2019/HS-ST

Ngày 16 - 9 - 2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH P**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Sơn.

*Thẩm phán:* Ông Trần Văn Thái.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phùng Đình Chúc, ông Nguyễn Văn Thành và bà Đỗ Thị Kim Thúy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Triệu Mỹ Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh P.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh P tham gia phiên tòa:** Ông Lưu Văn Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2019/HSST ngày 06 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hồng P (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/11/1991; nơi cư trú: thôn X, xã A, huyện B, tỉnh Vĩnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ), con bà Trần Thị H, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/02/2019 cho đến nay (có mặt).

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Triệu Đức Đ là Luật sư Công ty Luật TNHH Bình Minh - Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh P (có mặt).

**- Bị hại:** Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1997; trú tại: thôn S, xã C, huyện B, tỉnh Vĩnh P (có mặt)

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà Trần Thị H, sinh năm 1964; trú tại: Thôn X, xã A, huyện B, tỉnh Vĩnh P (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 18/11/2018, anh Nguyễn Quốc T và anh Nguyễn Văn D cùng đến quán Karaoke New Star thuộc thôn E, xã A, huyện B, tỉnh Vĩnh P để tìm gặp Trần Hồng P với mục đích nói chuyện về việc P vay của anh T số tiền 5.000.000đ nhưng đã lâu không trả. Khi đến nơi, anh T đi vào quán gọi P ra để nói chuyện thì hai bên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau nên anh C bảo hai người ra ngoài cổng quán Karaoke để nói chuyện, không làm ảnh hưởng tới người khác. Sau đó anh C cùng anh T đi bộ ra đứng chờ P ở cổng quán Karaoke, bất ngờ P chạy vào trong khu vực bếp của quán Karaoke lấy 01 con dao phay (dao có đặc điểm dài khoảng 60cm, chuôi bằng gỗ; lưỡi dao bằng kim loại, sắc, dài khoảng 50cm, bản rộng nhất của lưỡi dao khoảng 05cm). P cầm dao bằng tay phải chạy ra cổng quán, từ phía sau anh T chém một nhát trúng vào khuỷu tay phải của anh T. Sau đó P lại đi vào trong quán, được khoảng bốn đến năm bước thì bất ngờ cầm dao quay lại đứng phía sau anh T, vung dao lên chém liên tiếp 02 nhát (trong đó 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới từ phải qua trái vào vùng đầu và 01 nhát vào vùng lưng của anh T). Sau khi chém xong P điều khiển xe máy, cầm theo con dao và ném dao vào bụi cây chuối trước cổng quán, rồi bỏ trốn khỏi hiện trường. Anh Nguyễn Quốc T sau khi bị P chém đã được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 18/11/2018 đến ngày 26/11/2018 ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 475/TgT ngày 21/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh P kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 16,15% (làm tròn bằng 16% theo nguyên tắc cộng lùi).

Ngày 25/02/2019, Cơ quan Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh P giám định bổ sung thương tích của anh Nguyễn Quốc T. Ngày 26/02/2019, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh P có Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 54/TgT, kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vỡ xương đỉnh phải tụ khí nội sọ sát bản trong xương đỉnh phải, xếp 10%; Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh chằm phải, xếp 03%; Sẹo vết thương phần mềm mặt ngoài sau ngang nếp gấp khuỷu tay phải, xếp 02%; Sẹo vết thương phần mềm 1/3 dưới ngoài lưng phải, xếp 02%; Cơ chế hình thành vết thương: Có thể do vật sắc gây nên.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 16%, theo nguyên tắc cộng lùi”.

Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra Trần Hồng P khai: Sau khi cầm dao chém anh T, P ném con dao này vào bụi cây chuối trước cổng quán sau đó bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tổ chức rà soát, truy tìm con dao này nhưng

không tìm thấy. Ngày 28/3/2019 ông Trần Văn G là chủ quán Karaoke New star cung cấp cho Cơ quan điều tra 01 con dao phay có đặc điểm giống như con dao mà P đã lấy tại quán Karaoke của ông G để chém anh T. Con dao này có đặc điểm: dài khoảng 60cm, chuôi bằng gỗ dài khoảng 10cm; lưỡi dao bằng kim loại, sắc, dài khoảng 50cm, bản rộng nhất của lưỡi dao khoảng 5cm. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành cho Trần Hồng P nhận dạng con dao này qua ảnh. Kết quả P xác định con dao này giống như con dao mà P đã dùng để chém anh T.

Về thực nghiệm điều tra: Ngày 05/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Vĩnh P cùng các cơ quan chức năng đã tiến hành thực nghiệm điều tra trong đó cho Trần Hồng P diễn lại, xác định vị trí, tư T, chiều hướng, khoảng cách mà P đã dùng dao phay chém anh Nguyễn Quốc T ngày 18/11/2018 tại thôn E, xã A, huyện B, tỉnh Vĩnh P. Kết quả Trần Hồng P đã mô tả và thực hiện diễn biến về hành vi dùng dao phay chém vào đầu, tay, lưng anh T là hoàn toàn phù hợp với thực tế vụ việc, phù hợp với vết thương trên cơ thể anh T, phù hợp với lời khai nhân chứng và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của Trần Hồng P.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, anh Nguyễn Quốc T yêu cầu Trần Hồng P phải bồi thường cho anh T khoản tiền 17.000.000đ gồm chi phí khám chữa bệnh và các chi phí khác (bồi dưỡng sức khỏe, công người chăm sóc, tổn thất tinh thần). Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bà Trần Thị H (là mẹ đẻ Trần Hồng P) đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh P để khắc phục hậu quả đối với người bị hại thay cho bị cáo Trần Hồng P.

Cáo trạng số: 41/VKS-P1 ngày 05 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh P đã truy tố bị cáo Trần Hồng P về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh P luận tội đối với bị cáo Trần Hồng P giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Hồng P phạm tội “Giết người”; Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Trần Hồng P hình phạt tù 12 năm 06 tháng đến 13 năm tù về tội “Giết người”.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Hồng P phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại Nguyễn Quốc T tổng số tiền là

17.000.000đ. Xác nhận gia đình bị cáo đã nộp tại cục thi hành án 10.000.000đ để bồi thường, do vậy số tiền còn lại buộc bị cáo phải bồi thường là 7.000.000đ

Người bào chữa cho bị cáo Trần Hồng P có quan điểm: Hoàn toàn đồng ý với tội danh và điều luật do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh P đã truy tố đối với bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Hồng P hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Trần Hồng P hoàn toàn đồng ý với luận cứ do người bào chữa đưa ra và xin Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc xử mức án thấp nhất.

Người bị hại Nguyễn Quốc T không có tranh luận gì về tội danh, về hình phạt áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh P, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Hồng P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh P đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của làm chứng, các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn... và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật. Từ đó có đủ căn cứ để xác định: Xuất phát từ việc tranh chấp vay nợ giữa bị cáo Trần Hồng P với người bị hại Nguyễn Quốc T nên anh T tìm gặp P mục đích nói chuyện số vay nợ này. Vào khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 18/11/2018 anh T cùng bạn là Nguyễn Văn D gặp P tại quán Karaoke NewStar ở thôn E, xã A, huyện B, tỉnh Vĩnh P nói chuyện việc vay nợ thì xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cãi nhau. Do sợ làm ảnh

hưởng đến việc kinh doanh của chủ quán nên anh T và anh D đi ra cổng quán chờ P để nói chuyện. Lúc này, P chạy vào khu vực bếp của quán lấy 01 con dao phay (dài khoảng 60cm, lưỡi sắc dài khoảng 50cm) bất ngờ từ phía sau chém liên tiếp anh T 03 nhát trong đó 01 nhát vào tay phải, 01 nhát vào lưng và 01 nhát vào đầu anh T làm anh T bị thương tích. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 475/TgT, Ngày 21/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh P xác định anh Nguyễn Quốc T bị tổn hại 16% sức khỏe.

[3] Chỉ vì xuất phát từ mâu thuẫn trong quan hệ dân sự mà Trần Hồng P đã sử dụng dao phay sắc (dài 60cm, chuôi bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại sắc bản lưỡi dao rộng 05cm) là hung khí nguy hiểm chém liên tiếp nhiều nhát vào tay, vào lưng và vào đầu người bị hại Nguyễn Quốc T là những vị trí trọng yếu trên cơ thể gây tổn hại 16% sức khỏe thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Hành vi của Trần Hồng P là cố ý tước đoạt tính mạng của người khác đã thỏa mãn yếu tố cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được pháp luật quy định là phạm tội “Có tính chất côn đồ”.

Tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

.....

n, Có tính chất côn đồ”.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hồng P là đặc biệt nghiêm trọng xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; xảy ra tại khu dân cư làm mất an ninh trật tự, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho nhân dân, vì vậy cần xử phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung, phục vụ tốt việc giữ vững an ninh chính trị tại địa phương.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc xem xét đến tính chất cũng như mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét đến nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Hồng P luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện; quá trình giải quyết vụ án gia đình đã tự nguyện nộp tiền tại Cục thi hành án dân sự để khắc phục hậu quả cho người bị hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ

luật Hình sự; Hậu quả việc chết người chưa xảy ra nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Hồng P không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Sau khi cân nhắc, xem xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ thực hiện tội phạm, hậu quả xảy ra cũng như nhân thân và điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù một mức án phù hợp mới có tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Đồng thời thông qua vụ án này cũng là bài học cho mọi người tham dự phiên tòa về cách hành xử, giải quyết mâu thuẫn phát sinh trong cuộc sống hàng ngày.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh P đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[5] Về quan điểm của bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo; Hội đồng xét xử thấy rằng: Như đã phân tích ở trên, chỉ vì xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống hàng ngày mà Trần Hồng P đã sử dụng dao là loại hung khí nguy hiểm thực hiện hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ thể hiện việc coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Mặc dù bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào, tuy nhiên hành vi do bị cáo thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Sau khi xem xét hành vi do bị cáo thực hiện, đối chiếu với quy định của pháp luật; Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt do Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa về tội “Giết người” là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật. Do vậy bị cáo người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 quyết định hình phạt dưới mức khởi điểm do điều luật quy định không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Hồng P đã thực hiện hành vi xâm phạm sức khỏe của người bị hại trái pháp luật nên phải có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại xảy ra. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hồng P đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền người bị hại Nguyễn Quốc T yêu cầu là 17.000.000đ. Xét thấy việc thỏa thuận về việc bồi thường giữa bị cáo Trần Hồng P với người bị hại Nguyễn Quốc T là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp

nhận. Đối với số tiền 10.000.000đ do gia đình bị cáo nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh P để bồi thường thay cho bị cáo đối với người bị hại thì trừ vào nghĩa vụ cho bị cáo.

[7] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi do bị cáo Trần Hồng P thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện việc coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe và tính mạng của người khác. Do vậy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là quản chế bị cáo một thời gian nhất định kể từ khi chấp hành xong hình phạt tù do pháp luật quy định là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Hồng P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Trần Hồng P phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trần Hồng P 13 (mười ba) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 06/02/2019.

Áp dụng khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt quản chế bị cáo Trần Hồng P thời hạn 03 năm, kể từ khi chấp hành xong hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Các Điều 584; Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Trần Hồng P phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại Nguyễn Quốc T tổng số tiền là 17.000.000đ. Xác nhận gia đình bị cáo Trần Hồng P đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh P để bồi thường cho anh Nguyễn Quốc T; do vậy số tiền còn lại bị cáo Trần Hồng P phải bồi thường cho anh Nguyễn Quốc T là 7.000.000đ.

Kể từ ngày người bị hại có đơn đề nghị thi hành án số tiền trên, nếu bị cáo không trả được thì còn phải chịu lãi theo quy định tại các Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trần Hồng P phải chịu 200.000đ.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Trần Hồng P phải chịu 350.000đ.

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh P;
- Công an tỉnh Vĩnh P;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh P;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh P;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh P;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Duy Sơn**